

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 52/2018/HSST
Ngày 05 tháng 10 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **DƯƠNG THÚY HẰNG**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **TRẦN VĂN THẠCH**

2/ Bà **LÊ NGỌC TRÂM**

- Thư ký phiên tòa: Ông **HOÀNG KIM ANH** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh TN tham gia phiên tòa:
Bà **LÊ THỊ XUÂN LAI** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, **tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TN**, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2018/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/HSST-QĐ ngày 21 tháng 9 năm 2018 **đối với bị cáo:**

Họ và tên: **LVS**, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1983, tại tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp 4B, xã BM, huyện CM, thành phố H; Nơi cư trú hiện nay: ấp 4B, xã BM, huyện CM, thành phố H; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Con ông LVD (chết) và bà ĐTP, sinh năm 1939; Có vợ là NTT đã ly hôn và 01 người con; Tiền sự: tại Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND xã BM, huyện CC, thành phố H đã căn cứ Nghị định 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng về hành vi “sử dụng trái phép

chất ma túy”; Tiền án: không có; Bị tạm giữ ngày 07/8/2018, bị tạm giam ngày 13/8/2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 00 phút, ngày 07/8/2018 lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện HT, tỉnh TN tuần tra an toàn giao thông trên đường Nguyễn Văn Linh, đoạn thuộc ấp LT, xã LTT, huyện HT, tỉnh TN, phát hiện NTT, sinh năm 1985 ngụ khu phố HL, phường HN, thành phố TN điều khiển xe mô tô chở LVS ngồi phía sau nên dừng phương tiện kiểm tra, thu giữ trong bóp để trong túi quần phía sau mà S đang mặc hai (02) bịch nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M) nghi là ma túy đá nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S, giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HT xử lý.

Tại Kết luận giám định số 936 ngày 09/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 bịch ny lon hàn kín (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine, khối lượng 0,3894 gam.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKSHT ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh TN truy tố bị cáo LVS về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo LVS về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử **áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo LVS mức án từ 01 năm tù đến 02 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do không có tài sản.** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo S: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về việc làm của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về chăm sóc mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HT, tỉnh TN; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào lúc 18 giờ 00 phút, ngày 07/8/2018 lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện HT, tỉnh TN bắt quả tang LVS tàng trữ hai (02) bịch chất ma túy; là loại Methamphetamine; khối lượng 0,3894 gam trong bốp để trong túi quần phía sau mà S đang mặc.

Quá trình điều tra, bị cáo LVS thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo, của những người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo LVS phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện HT truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Bị cáo vẫn biết việc làm của bị

cáo là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy sử dụng nên đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo biết việc sử dụng chất ma túy sẽ ảnh hưởng đến nòi giống, lây nhiễm HIV và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Không có
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với NTT do không biết việc bị cáo S tàng trữ ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HT không xử lý là có căn cứ.

[6] Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei 358809055911558 không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo S nên trả lại cho bị cáo.
- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 936/M, có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh TN bên trong có chứa chất ma túy là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo LVS phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng **Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:**

Xử phạt: Bị cáo LVS 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo S 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei 358809055911558.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 936/M, có chữ ký của giám định viên VQT và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh TN.

3. Về án phí: Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN.
- VKSND tỉnh TN.
- Công an tỉnh TN
- VKSND huyện HT.
- Công an huyện HT.
- Cơ quan THA ds huyện HT
- Sở tư pháp TN
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu tập án.

Đã ký

Dương Thúy Hằng